

Văn hoá dân gian làng Mai

VŨ TRUNG*

1. Theo cuốn địa chí Hà Bắc thì sông Cầu được hợp lưu bởi 2 dòng, một dòng bắt nguồn từ phía Nam sông Ngọc Long, tỉnh Thái Nguyên (cũ) chảy vào địa giới huyện Hiệp Hoà, nhận nước từ các sông Hà Châu, Gia Cát, Trà Lâm rồi chảy về Yên Phong - đoạn sông này gọi là Hương La có bến Vọng Nguyệt và Như Nguyệt. Dòng thứ 2 là sông Cà Lồ hợp lưu với sông Cầu ở Ngã Ba Xà - vùng đất ngã ba sông này chính là một phần địa giới của làng Tiểu Thượng cổ.

Hương phủ làng Mai Thượng, xã Mai Đình có chép: Vào thời Lý, làng Mai là làng cổ Tiểu Thượng thuộc tổng Mai Đình huyện Phật Thệ, phủ Bình Lỗ, lộ Bắc Giang. Thời Trần, làng thuộc tổng Mai Đình, huyện Thiện Phệ, thời Lê nằm trong phủ Bắc Hà, đến năm 1831 thuộc huyện Đa Phúc, phủ Thiên Phúc. Hiện nay, làng Mai thuộc xã Mai Đình, huyện Hiệp Hoà tỉnh Bắc Giang. Làng Mai có tên chữ là Tiêu Mai sau này do kỵ húy nên đọc chệch là Tiểu Mai, chữ Mai dùng để chỉ vẻ đẹp thanh tao của cây hoa Mai, còn chữ Tiểu chỉ sự vui mừng. Vì thế dân gian có câu:

Việt Yên Quan Biểu Thổ Hà

Yên Phong quả cảm, Hiệp Hoà Tiểu Mai

2. Di tích và truyền thuyết

Làng Mai, hay nói rộng hơn là vùng ngã ba Xà là một trong những nơi có mật độ di tích thờ đức thánh Tam Giang tương đối đậm đặc. Đình Mai Thượng còn có tên gọi là đình Cả, đình Ngự hay đình Bơi, là nơi thờ đức thánh Trương Kiêu, người con trai thứ tư của đức thánh Tam Giang. Do ngôi đình nằm sát sông nên thường bị ngập lụt, hiện nay đã không còn.

Nghè ngũ giáp xây dựng trên một khu đất cao, quay mặt ra dòng sông Cầu, phía trước là hồ bán nguyệt. Tương truyền, nghề được xây dựng vào thời Lý cùng niên đại với ngôi đình. Ban đầu nghề có kết cấu kiểu chữ nhất, đến năm 1955 - 1956 dân làng tu sửa lại với mặt bằng kiến trúc như ngày nay. Nghè ngoài thờ thánh Trương Kiêu còn phối thờ Đạm Nương em gái của đức thánh Tam Giang và cha của đức thánh là Trương Hống. Theo dân gian truyền lại, việc thờ tự này là để hai cha con được gần nhau và nhắc nhở con cháu về lòng hiếu thảo, tiết nghĩa của cha ông. Ngoài ra, làng còn có ngôi đình thờ Lữ Gia - người thầy dạy học của anh em thánh

* Vũ Trung, Nghiên cứu viên, Viện Văn hoá Nghệ thuật Việt Nam

Tam Giang ở thôn Mai Trung; đình thôn Thắng Lợi thờ Lý Vực là người đã cùng đức thánh đánh đuổi giặc giã.

Trong thần phả có ghi: Xưa, làng Vân Mẫu có một cô gái mồ côi cả cha mẹ tên là Từ Nhan, là người doan trang hiền thực. Đến năm 18 tuổi, khi đi tắm ở sông về nằm mộng thấy giao long cuộn phủ tỉnh dậy thì mang thai. Sau 18 tháng, sinh ra 4 người con trai và một người con gái. Bà bèn lấy họ cha mình là Trương đặt tên cho 4 người con là Hống, Hát, Lùng, Lẫy còn người con gái đặt tên là Đạm Nương. 5 người con lớn lên chăm chỉ học hành, thông minh hiếm thấy. Gặp lúc quân Lương sang xâm lược nước ta, 5 anh em họ Trương cùng xin ra đánh giặc. Đạm Nương chăm lo việc hậu cần còn 4 anh em Trương Hống, Trương Hát, Trương Lùng, Trương Lẫy đánh đến đâu thắng đến đó. Triệu Quang Phục nghe tin liền mời các ông ra làm quan. Nhưng sau đó không lâu, Lý Phật Tử dùng mưu cướp ngôi của Triệu Quang Phục, các ông vì đã không ngăn cản được nên đã từ quan về ở ẩn. Lý Phật Tử biết các ông là người tài giỏi bèn cho người bắt về kinh. Trước sự uy hiếp của triều đình, cùng lúc này giặc đã lại sang xâm lược, Lý Phật Tử - người đứng đầu một nước lại có ý định đầu hàng giặc, bản thân lại không làm gì giúp dân giúp nước, Trương Hống cho em gái là Đạm Nương đưa người con trai thứ tư của mình là Trương Kiều đi lánh nạn, còn mình đưa cả gia đình xuôi thuyền xuống ngã ba Xà tự vẫn. Trương Kiều nghe tin cha mất bèn quay trở về khúc sông tự vẫn theo cha. Dân làng Tiểu vì cảm phục lòng

trung hiếu, tiết nghĩa của Trương Kiều mà lập đình thờ, bên cạnh đức thánh Trương Kiều được thờ tại nghè, dân làng còn đặt tượng người cha của ông là Trương Hống để hai cha con được gần nhau. Và hàng năm, cứ đến ngày mùng 10 tháng 3 âm lịch, dân làng Mai lại tổ chức rước thánh và bơi chải để tưởng nhớ đến công lao của đức thánh Tam Giang, lòng hiếu thảo, tiết nghĩa của thánh Trương Kiều đồng thời với ước vọng cầu nước cho vụ mùa⁽²⁾.

Chùa An Lạc, tên nôm là chùa Xác, vì được xây dựng trên gò xác - nơi diễn ra cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược do Lý Thường Kiệt chỉ huy. Những địa danh như Dõng Kinh, gò xác, trại Triệu Tiết đã phản ánh rõ nét cuộc kháng chiến ác liệt của nhân dân ta tại phòng tuyến sông Như Nguyệt. Ngoài ra, ở bờ Nam sông Cầu đối diện với ngã ba Xà là nơi thờ chính của đức thánh Tam Giang, gọi là đình Xà - ngôi đình này có liên quan chặt chẽ đến lễ tục của làng Mai.

3. Lễ hội gắn với tung hoa, bơi chải - mảnh vụn của tín ngưỡng phồn thực và đặc trưng của tục thờ đức thánh Tam Giang

Hàng năm, làng Mai diễn ra hai kỳ lễ hội, **lễ hội tung hoa** từ ngày mùng 1 đến ngày mùng 2 tháng 2 và **lễ hội bơi chải** diễn ra vào ngày mùng 10 tháng 3 âm lịch. Hai lễ hội này đều nhằm tôn vinh thành hoàng Trương Kiều và đức thánh Tam Giang tại vùng đất ngã ba Xà.

Từ sáng sớm ngày 30 tháng Giêng, sau khi làm lễ cáo yết tại Nghè dân làng Tiểu

Mai rước kiệu ra giữa dòng sông Cầu lấy nước để làm lễ mộc dục.

Xưa, vào ngày mùng 2 tháng 2, dân làng tổ chức rước cỗ từ nhà ông quan đảm nhất ra nghè và đón lễ của các giáp Đông Chước, Tây Chước, Đông Nam, Trung Xôn, Bắc Truyền, ngày nay là thôn Mai Trung và Thắng Lợi. Lễ vật dâng thánh gồm có: Thủ lợn, bánh dầy, một vài khúc mía dóc sẵn và đặc biệt là phải có “bánh hoa” được cắt ra từ bánh dầy, nhuộm màu cánh sen, để tung cho dân làng khi tế xong. Ngày nay, người được chọn làm cỗ thờ thánh là người có độ tuổi từ 50 trở lên, gia đình không có tang chế, tử tôn hưng thịnh và khi họp để chuẩn bị cho lễ hội phải xin với làng làm cỗ thờ thánh.

Sau khi đón cỗ từ nhà quan đảm nhất, dân làng tổ chức tế thánh, đọc văn giáo hoa và làm lễ tung hoa theo tục lệ cổ truyền. Mỗi giáp cử ra một người tung hoa phát lộc gọi là “phù giá” - họ trèo lên các xà, câu đầu và ngồi cả lên hai đầu hồi của nóc nghè để tung hoa cho dân làng cướp. Theo quan niệm của cư dân, ai cướp được hoa sẽ gặp nhiều may mắn, già thì thêm tuổi, trẻ thì hạnh phúc trong cuộc sống lứa đôi.

Để chuẩn bị cho lễ hội, 5 giáp, mỗi giáp cử ra 4 ông Trưởng, 4 ông Bàn, 4 ông Linh cùng họp bàn vào ngày rằm tháng 2⁽³⁾. Hội mở lớn hay nhỏ đều phụ thuộc vào sự đồng lòng của các giáp.

Lễ hội bơi chải bắt đầu diễn ra từ ngày mùng 4 đến ngày mùng 11 tháng 3 với những nghi lễ như: lễ hạ chải, trình thủy mã mũi chải, sửa chải, lễ trình thánh mở

cửa đình, lễ rước thánh “trình thủy mã”, bơi thờ, bơi giải...

Sân đình bắt phồng châu vua

Dưới sông đua chải đồ đưa dập diu⁽⁴⁾

Hội bơi chải được tổ chức 3 năm một lần. Làng mở hội lớn thường là những năm được mùa, cư dân làm ăn thịnh vượng, phong đăng hoà cốc... Và chỉ trong hội bơi chải này, mới có cuộc rước thánh từ nghè Ngũ Giáp ra ngã ba Xà làm lễ “Trình thủy mã” - đây chính là một trong những nghi thức gắn với tục thờ thủy thần.

Ngày mùng 9 trước khi làm lễ mở cửa đình⁽⁵⁾, các cụ trong ban khánh tiết cử 3 người đem lễ sang đình làng Như Nguyệt bên kia sông Cầu để xin phép đức thánh Tam Giang mở hội. Tục lệ này được lưu truyền từ hàng trăm năm nay là do thành hoàng là con của đức thánh Tam Giang - Trương Hống nên khi mở hội con phải sang xin phép và mời cha về dự.

Xin phép đức Thánh Tam Giang xong, tại Nghè Ngũ Giáp, dân làng thực hành nghi thức tế cáo yết tế thánh.

Bơi thờ được diễn ra sau khi tế thánh. Chải dùng để bơi thờ thánh được làm bằng loại gỗ De hoặc Dổi, nhưng tốt nhất vẫn là gỗ De. Thân chải dài 15 mét, đáy rộng hơn khoảng một thước rưỡi. Trong lòng chải được chia thành 24 khoang, mỗi khoang chính là chỗ ngồi của tay dầm khi bơi - chỗ ngồi này dân gian gọi là “khấn ngồi”. Khi đóng chải, điều quan trọng nhất là việc ghép song tử - song tử là thanh gỗ chạy dọc chính giữa chải, nó có tác dụng tạo độ cân bằng cho chải khi bơi. Đầu rồng

của chái được thờ tại một gian trong nghề, các dầm bơi gác trên mái và chỉ khi nào làng mở hội mới làm lễ hạ chái để chuẩn bị cho cuộc đua.

Xưa, làng có 5 giáp: Đông Chúc, Tây Chúc, Đông Nam, Trung Xôn và Bắc Truyền, mỗi giáp bơi 1 chái để thờ thánh. Hiện nay, làng có 3 chái và đảm nhiệm việc bơi chái thuộc các thôn: Mai Thượng, Mai Trung, Thắng Lợi.

Tay bơi hay “tay dầm” phải là những người có sức khỏe tốt và phải do các giáp cử ra, nếu trong giáp chọn không đủ số người cho 1 chái, thì phải chịu thiếu người chứ không được mượn người ở các giáp khác.

Trong lễ hội năm nay, ngày mùng 9 dân làng làm lễ tế cáo yết và bơi thờ, ngày mùng 10 là lễ rước thánh từ nghề Ngũ Giáp xuống bến Và ra ngã ba Xà - nơi đức thánh Tam Giang tuần tiết làm lễ “Trình thủy mã”, sau đó rước thánh lên đài chỉ huy bơi để thành hoàng chứng kiến dân làng Mai bơi giải.

Xưa đi đầu đám rước là giáp Tây Chúc và Đông Nam - hai giáp này hiện nay thuộc thôn Mai Thượng. Đây là 2 giáp đăng cai của nghề Ngũ Giáp chịu trách nhiệm rước nổi hương đức thánh Trương Kiêu. Thứ tự của đoàn rước nổi hương đức thánh như sau: Đi đầu là cờ lệnh, trống, chuông, chiêng, chấp kích, bát bửu, ngựa đỏ, kiệu rước thánh do 8 người khiêng, sau kiệu là quan đám cả, quan đám nhị, các tế quan, đoàn dâng hương và các cụ thượng thọ trong 2 giáp.

Đi thứ hai là đội hình của giáp Đông

Chúc và Trung Xôn thuộc thôn Mai Trung rước kiệu cỗ mặn và đi cuối là giáp Bắc Truyền thôn Thắng Lợi rước kiệu cỗ chay.

Xưa, dân làng rước thánh về đình Bơi và tổ chức tế yên vị. Hiện nay, do đình không còn nên nhân dân đã xây dựng nơi chỉ huy bơi để thánh ngự xem bơi chái vào buổi chiều ngày mùng 10.

Thẳng nơi chỉ huy bơi là điểm xuất phát của cuộc đua chái, đường đua kéo dài đến địa điểm Soi Đâm. Đoạn sông này dài khoảng 1 km, các tay bơi từ điểm xuất phát bơi xuống tiêu bờ Nam và quay ngược trở lại tiêu bờ Bắc “Cạy lái” vòng về trước đài chỉ huy bơi.

Bơi tranh giải trong lễ hội năm nay gồm 3 thôn Mai Thượng, Mai Trung và Thắng Lợi, mỗi thôn có 3 đội tạo thành 3 đợt đua tranh rất quyết liệt. Các tay dầm của thôn Mai Thượng mặc áo vàng, thôn Mai Trung áo đỏ và thôn Thắng Lợi áo màu xanh. Mỗi chái có 28 người trong đó có 24 tay dầm, 1 lái, 1 tát nước, 1 mỗ, 1 phát cờ lòng.

Để chuẩn bị cho bơi thờ thánh và tranh giải, trai tráng phải luyện tập thành thực các động tác và các tình huống gặp phải trong khi đua. Các tay dầm phải thở kín hơi và bơi theo trống lệnh, người tỳ sát vào mạn thuyền để ổn định vị trí ngồi, đồng thời dầm phải dầm thẳng xuống nước như vậy thì chái sẽ lướt nhanh hơn.

Thời điểm được coi là quyết định nhất trong cuộc đua chính là lúc vòng qua tiêu ở bờ Nam và bờ Bắc. Lúc này, mũi, lái kết hợp nhịp nhàng để tạo được đường vòng

nhỏ, các tay dầm phải tuân theo hiệu lệnh của người cầm lái. Khi quay, các tay bơi phía bên trong của cọc tiêu phải cày móc nước còn phía ngoài thì gạt nước, người cầm lái thực hiện các thao tác mà dân gian gọi là “Cạy lái”. Chỉ như vậy, thì các chài mới có thể về đích nhanh nhất.

4. Là một trong những nơi tụ cư lâu đời của người Việt vùng ven sông Cầu hay nói rộng hơn là của vùng châu thổ Bắc bộ, chính yếu tố địa lý⁽⁶⁾ và cư dân đã tạo cho vùng đất ngã ba Xà - làng Mai tích tụ được những đặc trưng văn hoá mang tính bản sắc của người Việt.

Tháng 2, tháng 3 theo nông lịch là thời kỳ sinh trưởng mạnh nhất và bắt đầu trở đồng của cây lúa. Thời điểm này, nước là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu trong sản xuất nông nghiệp. Vì thế, cư dân ở đây đã mở hội tung hoa cầu sự sinh sôi, nảy nở và hội bơi chài để cầu thủy thần ban nước cho mùa màng bội thu.

- Lễ hội tung hoa với nghi lễ: tung hoa cho dân làng cướp để lấy khước – có thể nói đây là một trong những mảnh vụn còn lại của tín ngưỡng phồn thực.

- Bơi chài thờ thánh và lễ trình thủy mã chính là sự lắng đọng lớp tín ngưỡng cổ với tục thờ thủy thần của cư dân vạn chài vùng ven sông Cầu.

- Trong lễ hội bơi chài làng Mai, có một vấn đề của lịch sử văn hoá cần được bóc tách:

+ Trước khi bơi chài hầu thánh, dân làng Mai còn tổ chức rước lễ sang đình

làng Như Nguyệt⁽⁷⁾ - nơi thờ thờ chính của đức thánh Tam Giang⁽⁸⁾ để xin phép được mở hội (theo tâm thức của cư dân làng Mai và một số làng vùng ven sông Cầu cùng thờ, hay cùng chung một tín ngưỡng thờ thánh Tam Giang).

+ Theo thần phả và trong suy nghĩ của người dân làng Như Nguyệt thì đình làng lại thờ vị anh hùng dân tộc Lý Thường Kiệt.

Qua đây, chúng ta đã được sự ảnh hưởng sâu, rộng của chính sách đưa các vị thần, thành hoàng làng về các làng xã của các triều đại trong lịch sử dân tộc, và đây cũng chính là sự bồi đắp các lớp phù sa văn hoá theo chiều dài lịch đại đang cần các nhà nghiên cứu tìm hiểu kỹ hơn./.

CHÚ THÍCH

1. Thần phả lưu tại đình làng Mai, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hoà tỉnh Bắc Giang
2. Mỗi giáp hàng năm cử ra 4 ông Trưởng từ 49 tuổi trở lên, 4 ông Bàn khoảng từ 45 đến 47 tuổi và 4 ông Linh từ 40 đến 43 tuổi.
3. Đây là câu ca dao cổ nói về hội bơi chài vào ngày mùng 10 tháng 3 ở làng Tiểu Mai.
4. Tại nghề Ngũ Giáp.
5. Ngã ba sông, một trong những phòng tuyến quan trọng của kinh đô Thăng Long: một trong những phòng tuyến quan trọng của kinh đô Thăng Long: Trong cuốn lịch sử Việt Nam tập I ghi rõ: “Tất cả các đường bộ từ đông bắc tiến về Thăng Long đều phải vượt qua dòng sông Cầu, vì thế vùng đất này có một vị trí quan trọng mang tầm chiến lược”.
6. Xã Tam Giang, huyện Yên Phong, Bắc Ninh.
7. Cha của thánh Trương Kiều.